

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng (đính kèm phương án).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính sau khi được Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, xử lý kết quả rà soát đối với các thủ tục hành chính nêu trên.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ KHCN (xem xét, xử lý);
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

(Chữ ký)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Chữ ký)
Lâm Hoàng Nghiệp



**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1978 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

**01. Thủ tục: Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận
hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận**

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- *Về thành phần hồ sơ:* Đề xuất bỏ hồ sơ “Bản sao y bản chính giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật)”.

Lý do: Thông tin về doanh nghiệp đã được tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cơ quan tiếp nhận và giải quyết hồ sơ có thể tra cứu thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp sau khi Hệ thống chia sẻ dữ liệu để khai thác, tra cứu hoặc cơ quan giải quyết thủ tục hành chính phối hợp với cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cung cấp thông tin doanh nghiệp khi cần thiết.

- *Về mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Bổ sung mã số doanh nghiệp vào Bản công bố hợp chuẩn tại Mẫu 2.CBHC/HQ Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

1.2. Kiến nghị thực thi

- Đề nghị bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 9 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Sửa đổi Mẫu 2.CBHC/HQ Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 2.260.920 đồng/năm;

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 1.910.200 đồng/năm;

- Chi phí tiết kiệm: 350.720 đồng/năm;

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 15,50 %.

02. Thủ tục: Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- *Về thành phần hồ sơ:* Đề xuất bỏ hồ sơ “Bản sao y bản chính giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật)”.

Lý do: Thông tin về doanh nghiệp đã được tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cơ quan tiếp nhận và giải quyết hồ sơ có thể tra cứu thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp sau khi Hệ thống chia sẻ dữ liệu để khai thác, tra cứu hoặc cơ quan giải quyết thủ tục hành chính phối hợp với cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cung cấp thông tin doanh nghiệp khi cần thiết.

- *Về mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Bổ sung mã số doanh nghiệp vào Bản công bố hợp chuẩn tại Mẫu 2.CBHC/HQ Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2.2. Kiến nghị thực thi

- Đề nghị bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 9 Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Sửa đổi Mẫu 2.CBHC/HQ Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 3.265.080 đồng/năm;

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 2.914.360 đồng/năm;

- Chi phí tiết kiệm: 350.720 đồng;

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10,70 %.

03. Thủ tục: Cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân

3.1. Nội dung đơn giản hóa

Về thành phần hồ sơ: Đề xuất bỏ hồ sơ “Bản sao Quyết định thành lập hoặc bản sao Giấy phép kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động (đối với tổ chức)”.

Lý do: Thông tin về doanh nghiệp đã được tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cơ quan tiếp nhận và giải quyết hồ sơ có thể tra cứu thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp sau khi Hệ thống chia sẻ dữ liệu để khai thác, tra cứu hoặc cơ quan giải quyết thủ tục hành chính phối hợp với cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cung cấp thông tin doanh nghiệp khi cần thiết.

Đồng thời, tại mục 4, Phụ lục 01 Mẫu giấy đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá ban hành kèm theo Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã có quy định các nội dung thông tin về “Quyết định thành lập/Giấy phép kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động”. Việc yêu cầu nộp bản sao gây tốn kém chi phí cho cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

3.2. Kiến nghị thực thi

Bãi bỏ điểm b khoản 3.2 Điều 3 Phần II Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm hàng hóa của tổ chức, cá nhân.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 2.494.060 đồng/năm;
- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 2.320.700 đồng/năm;
- Chi phí tiết kiệm: 173.360 đồng;
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6,95 %.